

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1227 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cạnh tranh

CƠNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... C
	Ngày: ... 26/9/18

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cạnh tranh.

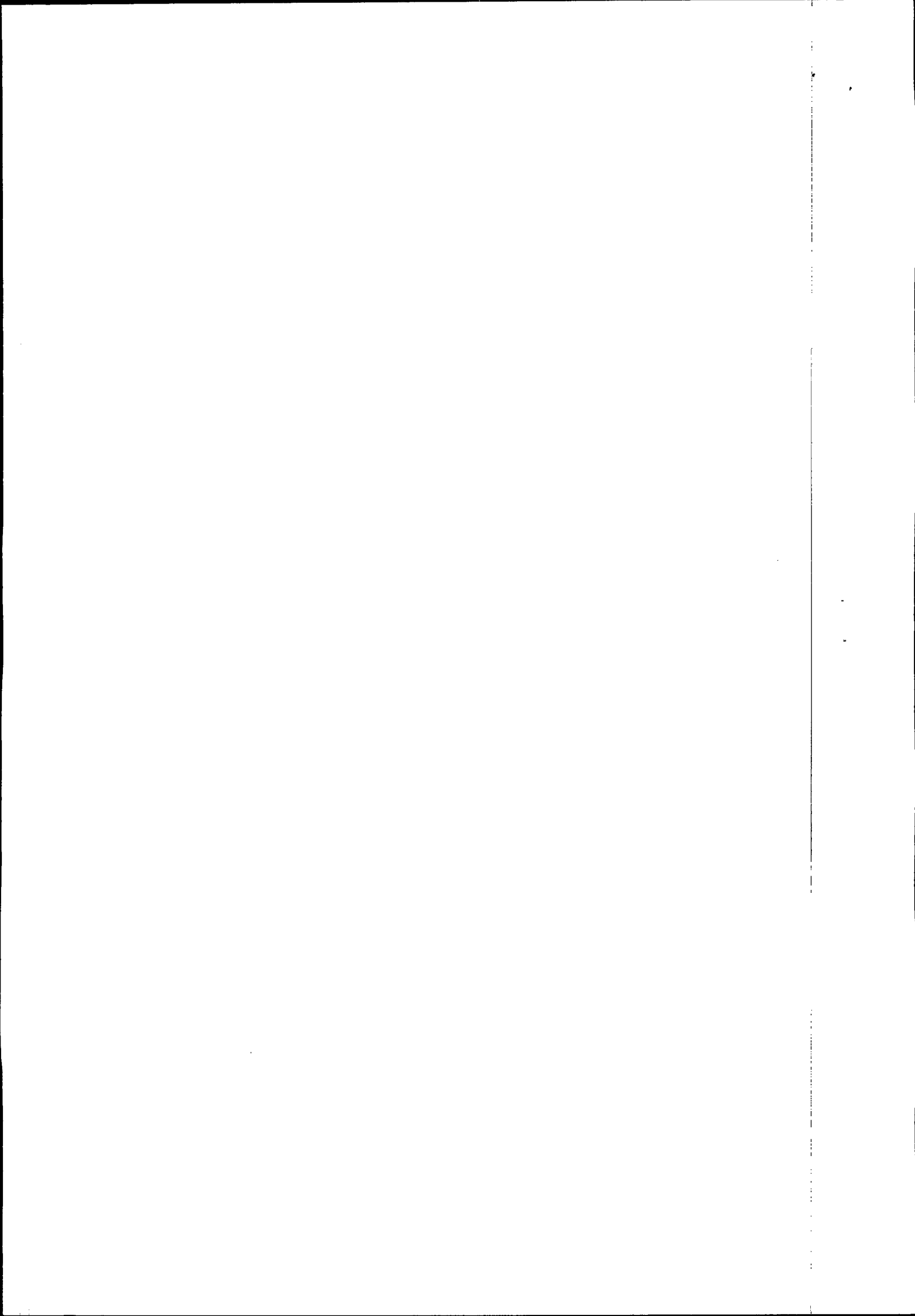
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HEND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2).XH *lll*

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc



KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT CẠNH TRANH
(Kèm theo Quyết định số 127/QĐ-TTg
ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 được Quốc hội Khóa XIV thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại kỳ họp thứ 5, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Để triển khai thi hành Luật Cạnh tranh kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cạnh tranh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Cạnh tranh (sau đây gọi tắt là Luật), bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và các tổ chức khác.

c) Xác định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

d) Nâng cao nhận thức về Luật, trách nhiệm triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 Luật Cảnh tranh được triển khai thi hành thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

đ) Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ và giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ và hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THI HÀNH

1. Tổ chức quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

a) Biên soạn tài liệu phục vụ việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản và điểm mới của Luật và văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2018 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức hội nghị quán triệt, hội thảo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến về nội dung của Luật và văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

- Ở trung ương:

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt việc thi hành Luật; tập huấn, tuyên truyền, phổ biến nội dung và những điểm mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng chương trình, tài liệu, đưa tin, bài phổ biến, tuyên truyền pháp luật cạnh tranh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan chủ quản báo chí Trung ương, địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng chương trình, chuyên mục, trang phổ biến, tuyên truyền về pháp luật cạnh tranh, có tin, bài phản ánh kịp thời về tình hình triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

- Ở địa phương:

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung và những điểm mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và phù hợp từng đối tượng, địa bàn thông qua việc tổ chức hoặc lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, cập nhật kiến thức pháp luật theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát nội dung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cạnh tranh; tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về cạnh tranh. Tổ chức rà soát nội dung các văn bản cá biệt, văn bản chỉ đạo điều hành, chủ trương, chính sách có liên quan tới cạnh tranh, các quyết định hành chính nhằm đảm bảo không chứa đựng các nội dung trái với quy định tại Điều 8 của Luật.

a) Ở trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương (làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan trực tiếp tổ chức rà soát các văn bản trong phạm vi của mình và gửi kết quả rà soát về Bộ Công Thương.

- Thời gian hoàn thành: Kết quả rà soát của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan gửi về Bộ Công Thương trước ngày 31 tháng 3 năm 2019 để tổng hợp chung.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tổng hợp kết quả rà soát của từng địa phương gửi về Bộ Công Thương trước ngày 31 tháng 3 năm 2019 để tổng hợp chung.

3. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật.

a) Nghị định quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành và cơ quan có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 01 năm 2019.

b) Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành và cơ quan có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 01 năm 2019.

c) Nghị định quy định chi tiết Luật Cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành và cơ quan có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 3 năm 2019.

4. Xây dựng, biên soạn các bộ sách, tài liệu thống nhất về pháp luật cạnh tranh phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật cho đối tượng là học sinh, sinh viên trong các nhà trường, cơ sở đào tạo.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ và cơ quan có liên quan, các viện nghiên cứu, trường đại học, các cơ sở đào tạo.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn năm 2019 - 2020 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

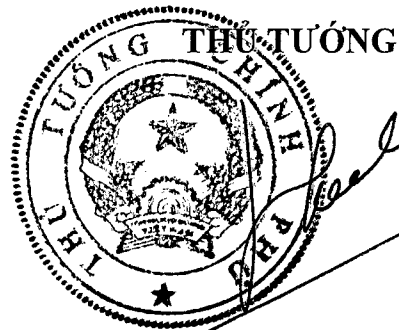
1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành và địa phương.

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2018, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan được phân công thực hiện có trách nhiệm lập dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách nhà nước năm 2018 để tổ chức thực hiện.

3. Bộ Công Thương có trách nhiệm phối hợp cùng Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.



Nguyễn Xuân Phúc

